

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2021/HS-ST
Ngày 21-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Liễu Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tôn Tiến Tùng;

Ông Lý Văn Ninh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 69/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2021, Thông báo chuyển ngày xét xử số 11/TB-TA ngày 17 tháng 8 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 38/2021/HSST-QĐ ngày 31 tháng 8 năm 2021, đối với bị cáo:

Lý Văn Đ1, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 24 tháng 7 năm 1980 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Đ2, xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phương Anh H1 (sinh năm 1954) và bà Lý Thị N1 (sinh năm 1954); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Tại Quyết định số 54/QĐ-XPHC ngày 24/7/2009 Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 500.000 đồng về hành vi đánh nhau, đã thi hành xong, đã được xóa tiền sự; tại Bản án số 01/2014/HSPT ngày 28/02/2014, Tòa án Quân sự Quân khu I xử phạt Lý Văn Đ1 về tội Phá hủy công trình quan trọng về an ninh quốc gia và tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội là 06 năm tù; đã chấp hành xong ngày 14/6/2017, đã được xóa án tích; bị bắt tạm giữ từ ngày 08/4/2021, tạm giam từ ngày 11/4/2021 đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Phương Anh H1; sinh năm 1954; nơi cư trú: Thôn Đ2, xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2. Chị Phương Thị Như A1; sinh năm 1979; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L1, xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở: Khu đô thị N2, xã H2, thành phố L2, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người chứng kiến*: Anh Lâm Quốc L3. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Văn Đ1 nghiện chất ma túy. Khoảng 08 giờ ngày 08/4/2021, Lý Văn Đ1 một mình điều khiển xe điện (không có biển kiểm soát) đi từ nhà tại thôn Đ2, xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn đến chân đồi K thuộc thôn N3, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn gặp một nam thanh niên người Trung Quốc, khoảng 30 tuổi, thường gọi là A2 (không biết họ, tên, địa chỉ cụ thể) hỏi mua ma túy. Lý Văn Đ1 đã mua với A2 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng được 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong có 07 (bảy) gói giấy kẻ ô ly màu trắng chứa ma túy Heroine. Lý Văn Đ1 để túi nilon chứa ma túy vừa mua được vào trong ví giả da màu nâu rồi cất ví vào trong túi quần bên phải đằng trước đang mặc, sau đó điều khiển xe điện đến Trung tâm y tế huyện V uống thuốc Methadone. Khoảng 09 giờ 20 phút cùng ngày, Lý Văn Đ1 điều khiển xe về nhà, khi đến đoạn đường thuộc khu *, thị trấn N4, huyện V, tỉnh Lạng Sơn thì bị tổ công tác Công an huyện V, tỉnh Lạng Sơn kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Tổ công tác đã thu giữ của Lý Văn Đ1: 07 (bảy) gói giấy kẻ ô ly màu trắng, bên trong mỗi gói giấy đều chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroine được niêm phong trong một phong bì thư có chữ “QT Lý Văn Đ1”; 01 (một) thẻ điều trị Methadone mang tên Lý Văn Đ1; 01 (một) xe điện màu đen trắng, không có biển kiểm soát, đã qua sử dụng; 01 (một) ví giả da màu nâu, đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 151/KL-PC09 ngày 09/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: “Chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,296 gam (đã trừ bì)”.

Tại Cơ quan điều tra, anh Lâm Quốc L3 khai được chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật theo đúng quy định của pháp luật.

Tại Cáo trạng số 65/CT-VKS ngày 20/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lý Văn Đ1 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố, bị cáo thừa nhận bản thân tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật.

Đối với chiếc xe điện màu đen trắng, không có biển kiểm soát, bị cáo và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Phương Anh H1, chị Phương Thị Như A1 trình bày: Chiếc xe này là của chị Phương Thị Như A1 mua, chị Phương Thị Như A1 cho ông Phương Anh H1 mượn để làm phương tiện đi lại. Việc bị cáo Lý Văn Đ1 sử dụng chiếc xe để đi mua ma túy ông Phương Anh H1 và chị Phương Thị Như A1 không biết, đề nghị xem xét trả lại xe cho chị Phương Thị Như A1.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lý Văn Đ1 phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lý Văn Đ1 từ 15 tháng đến 18 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, toàn bộ các vỏ bao gói, 01 (một) ví giả da màu nâu đã qua sử dụng, 01 (một) thẻ điều trị Methadone; trả lại cho chị Phương Thị Như A1 01 (một) chiếc xe điện.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng, bị cáo rất hối hận và xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình, hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Khoảng 09 giờ 20 phút ngày 08/4/2021, tại Khu *, thị trấn N4, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã phát hiện bắt quả tang Lý Văn Đ1 có hành vi tàng trữ trái phép 07 (bảy) gói ma túy Heroine có tổng khối lượng 0,296 gam (đã trừ bì) với mục đích để sử dụng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, phù hợp với vật chứng đã thu giữ được, Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lý Văn Đ1 phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy rằng: Hành vi mà bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân gián tiếp gây ra tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy đối với bản thân và xã hội, nhưng chỉ vì để có ma túy cho bản thân sử dụng, bị cáo đã bất chấp pháp luật và dư luận xã hội, để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần thiết xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; bị cáo có bố đẻ là ông Phương Anh H1 được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về nhân thân: Bị cáo đã bị kết án, đã bị xử phạt vi phạm hành chính tuy đã được xóa án tích, xóa tiền sự nhưng xét thấy bị cáo có nhân thân xấu.

[7] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết xử phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo biên bản xác minh ngày 28/6/2021 của Cơ quan điều tra và qua xét hỏi công khai tại phiên tòa sơ thẩm thấy rằng: Bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, bản thân nghiện ma túy, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì thư và toàn bộ các vỏ bao gói; 01 (một) ví giả da màu nâu đã qua sử dụng; 01 (một) thẻ điều trị Methadone mang tên Lý Văn Đ1, là vật nhà nước cấm tàng trữ lưu hành, vật dùng vào việc phạm tội và vật không sử dụng được. Đối với 01 (một) xe điện màu đen trắng. quá trình điều tra xác định là tài sản thuộc quyền sở hữu của chị Phương Thị Như A1, việc bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy chị không biết nên trả lại cho chị Phương Thị Như A1.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt và xử lý vật chứng phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Đối với ông Phương Anh H1 và chị Phương Thị Như A1, không biết việc bị cáo sử dụng chiếc xe để đi mua ma túy nên không có căn cứ xử lý.

[12] Đối với người đàn ông tên A2 bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết họ tên, địa chỉ, cơ quan điều tra không làm rõ được nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

[13] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người bị kết án phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm a, c khoản 1 Điều 47, Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Lý Văn Đ1 phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lý Văn Đ1 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 08/4/2021.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy:

+ Khối lượng ma túy còn lại sau giám định (0,259 gam chất ma túy Heroine) được để trong một phong bì thư niêm phong có chữ “QT Lý Văn Đ1” và toàn bộ các vỏ bao gói.

+ 01 (một) ví giả da màu nâu đã qua sử dụng (tạm giữ của Lý Văn Đ1).

+ 01 (một) thẻ điều trị Methadone mang tên Lý Văn Đ1.

3.2. Trả lại cho chị Phương Thị Như A1: 01 (một) xe điện màu đen trắng, không có biển kiểm soát, đã qua sử dụng.

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/7/2021).

4. Về án phí: Bị cáo Lý Văn Đ1 phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- CQĐT CA H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA H. V, T. Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CA H. V, T. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS H. V, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- UBND xã B, H. V, T. Lạng Sơn
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

(Đã ký)

Liều Thị Hạnh